TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2021/HS-ST
Ngày 12 - 01 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Thơm**.**
Các Hội thẩm nhân dân : Ông Lã Ngọc Tường.
Bà Nguyễn Thị Sinh.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Bích Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì - tỉnh Phú Thọ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa :* Ông Chu Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 178/2020/TLST - HS ngày 23 tháng 12 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 755/2020/QĐXXST - HS ngày 31 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

1. **Nguyễn Đức A-** sinh ngày 09 tháng 11 năm 1984; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn HB, xã Đ, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đức T (tức Nguyễn Văn T) (đã chết) và bà Hoàng Thị Ha, sinh năm 1960; có vợ: Nguyễn Thị L- sinh năm 1986 (đã ly hôn), con: Không; Tiền án; Tiền sự: Không; nhân thân: + Bản án số 28 ngày 31/7/2003, TAND huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 9 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (giá trị tài sản trộm cắp là 900.000đ). Chấp hành xong hình phạt chính và các quyết định khác của bản án tháng 02/2004.

+ Bản án số 32 ngày 30/11/2005, TAND thị xã Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (giá trị tài sản trộm cắp là 48.000.000đ). Chấp hành xong hình phạt chính và các quyết định khác của bản án ra trại tháng 11/2007.

+ Bản án số 13 ngày 21/3/2017, TAND huyện Sông Lô, Vĩnh Phúc xử phạt 1 năm 3 tháng tù về tội trộm cắp tài sản(giá trị tài sản trộm cắp là 6.300.000đ).. Chấp hành xong hình phạt chính và các quyết định khác của bản án ra trại ngày 09/3/2018.Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/10/2020, ngày 07/10/2020, bị khởi tố bị cáo chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ.Có mặt.

2. **Nguyễn Tuấn A-** sinh ngày 29 tháng 11 năm 1993; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn CX, xã ĐT, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo:

Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Xuân Ch, sinh năm 1960 (đã chết) và bà Trần Thị H, sinh năm 1963; Vợ, con: Chưa có; tiền án: 01: Bản án số 21 ngày 18/5/2018, TAND huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 2 năm 6 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt ra trại tháng 02/2020; Tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 166 ngày 30/8/2010. Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Tuấn A 5 năm 6 tháng tù về tội: Cướp tài sản (Nguyễn Tuấn A là người chưa thành niên phạm tội) đã chấp hành xong toàn bộ bản án ra trại ngày 01/1/2014.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/10/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

Bị hại:

1. Anh **Nguyễn Văn T**- sinh năm 1979. (*Có đơn xin xét xử vắng mặt*).

Địa chỉ: Số a, khu b, phường NT, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

2. Bà **Đào Thị N**, sinh năm 1957. (Có mặt).

Địa chỉ: Tổ a1, phường MN, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau**:**

Nguyễn Đức A, sinh năm 1984, trú tại thôn Hòa Bình, xã Đôn Nhân, và Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1993, trú tại xã Đồng Thịnh, đều thuộc huyện Sông Lô tỉnh Vĩnh Phúc, cả hai đang thuê trọ tại ngõ 36, phố Vũ Duệ, khu 3, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, Phú Thọ. Do không có việc làm nên cả hai bàn bạc cùng nhau đi trộm cắp xe máy để lấy tiền tiêu xài. Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 03/10/2020, cả hai đi bộ từ phòng trọ tới trước cửa nhà anh Nguyễn Văn Tuyến, sinh năm 1979 ở số 35 thuộc khu 4, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì quan sát thấy có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen BKS: 19L5 – 2339 đang dựng trước cửa, đầu xe hướng vào trong, đuôi xe hướng ra ngoài đường, trên xe treo 01 mũ bảo hiểm, xe vẫn cắm chìa khóa điện. Khi đi qua chiếc xe quan sát thấy không có ai nên ĐAbảo TAquay lại để lấy chiếc xe này, còn mình thì đứng cảnh giới, TAđi tới vị trí chiếc xe dắt lại cho ĐAmở khóa điện nổ máy rồi điều khiển xe đi về hướng đường Trần Phú, để đi ra bờ đê thuộc phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì. Khi đi qua cửa hàng bán đồ bảo hộ lao động của bà Đào Thị N - sinh năm 1957, tại tổ 13, khu 1, phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, quan sát thấy trên vỉa hè có dựng 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ trắng BKS: 30N - 7917, xe vẫn cắm chìa khóa điện. ĐAđiều khiển xe quay lại rồi bảo TAlấy chiếc xe này, TAtiến lại vị trí chiếc xe mở khóa điện rồi cùng ĐAđiều khiển xe ra bờ đê thuộc phường Dữu Lâu thì dừng lại. Kiểm tra cốp chiếc xe mô tô Yamaha Sirius màu đen BKS: 19L5 – 2339 không có tài sản gì nên ĐAđã tháo 02 gương chiếu hậu vứt xuống ven đường và tiếp tục kiểm tra trong cốp chiếc xe mô tô Honda Wave BKS: 30N – 7917 thấy có 01 ví giả da màu đen đã cũ, bên trong có 01 đăng ký xe và 01 giấy phép lái xe mang tên Đào Thị N, ĐAgiữ lại đăng ký xe còn ví và giấy phép lái xe vứt xuống ven đường. Sau đó cả hai điều khiển xe xuống thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc để

tìm nơi tiêu thụ tài sản. Nguyễn Đức A đã liên lạc với anh Đinh Bá C, sinh năm 1983, trú tại phố Tiên Phú, phường Tiên Cát, Việt Trì nói với anh C bán hộ chiếc xe Honda Wave màu đỏ trắng BKS: 30N – 7917 của gia đình đầy đủ giấy tờ, không có nhu cầu sử dụng nên muốn bán. Anh C dẫn cả hai tới gặp anh Nguyễn Văn H , sinh năm 1965, trú tại thị trấn YL, huyện YL, Vĩnh Phúc để bán chiếc xe. Sau khi kiểm tra thấy xe có đầy đủ giấy tờ, anh H đồng ý mua với giá 4.400.000đ. Sau khi bán được xe thì ĐA đưa cho TA 500.000đ, rồi cả hai đi về thành phố Vĩnh Yên tiêu xài hết số tiền trên.

Đến khoảng 3 giờ ngày 05/10/2020, ĐA điều khiển xe cùng TA đi về nhà mình tại thôn HB, xã Đ, huyện Sông Lô, Vĩnh Phúc, tại đây ĐAđã tháo BKS chiếc xe Yamaha Sirius đưa cho TAgiữ rồi điều khiển xe chở lên thành phố Việt Trì về phòng trọ để dọn đồ bỏ trốn. Khi về tới phòng trọ cả hai thay quần áo và khiêng chiếc ti vi ra xe thì bị tổ tuần tra phát hiện yêu cầu kiểm tra, và TA đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Việt Trì đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Đức A và Nguyễn TA. Thu giữ 01 xe mô tô Yamaha Sirius màu đen số khung C6107Y108618, số máy 5C61108618 và 01 chìa khóa của xe; 01 BKS 19L5 - 2339; 01 mũ bảo hiểm nửa đầu có kính in chữ Bktec; 01 kìm tay cầm bọc cao su màu đỏ đen có chữ Vinatool; 01 ti vi Toshiba 37AV700V màu đen đã cũ.

Tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ của Nguyễn Tuấn Athu giữ 01 áo sơ mi dài tay tối màu; 02 quần sooc màu đen; 01 khẩu trang vải màu đen; 01 áo sơ mi dài tay màu trắng và 01 áo phông có cổ màu đen. Đây là trang phục mà hai đối tượng mặc để đi trộm cắp tài sản.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản UBND thành phố Việt Trì định giá 02 chiếc xe do Nguyễn Tuấn Avà Nguyễn Đức Atrộm cắp. Tại kết luận định giá số 149 ngày 05/10/2020 và 160 ngày 21/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản - UBND thành phố Việt Trì kết luận:

+ "01 xe máy Yamaha Sirius màu đen sản xuất năm 2007 BKS: 19L5 – 2339 có giá 7.000.000đ; 01 mũ bảo hiểm nửa đầu có kính chắn gió có in chữ Bktec đã qua sử dụng có giá 100.000đ".

+ 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ trắng sản xuất năm 2011 BKS: 30N7 – 7917 có giá 3.500.000đ".

Tổng giá trị tài sản của 02 chiếc xe là 10.600.000đ. Chiếc ví giả da màu đen do chị Nhận khai báo đã cũ và không còn giá trị nên Cơ quan điều tra không trưng cầu dịnh giá giá trị thiệt hại.

Về vật chứng của vụ án:

- Chiếc xe máy Yamaha Sirius màu đen BKS: 19L5 - 2339 và 01 mũ bảo hiểm nửa đầu có kính chắn gió có in chữ Bktec, sau khi định giá, Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại cho chủ sở hữu, anh Nguyễn Văn Tđã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ trắng BKS: 30N7 - 7917, của chị Đào Thị N, Cơ quan điều tra không thu hồi được, bà Nhận yêu cầu hai bị cáo phải bồi thường. Đối với giấy đăng ký xe, chị Nhận xin tự khắc phục để xin cấp lại, không yêu cầu hai bị cáo phải bồi thường cho chị.

- 01 kìm kim loại tay cầm bọc cao su màu đỏ đen có chữ Vinatool; 01 ti vi Toshiba 37AV700V màu đen đã cũ của Nguyễn ĐA; 02 quần sooc màu đen; 01 khẩu trang vải màu đen; 01 áo sơ mi dài tay tối màu; 01 áo sơ mi dài tay màu trắng và 01 áo phông có cổ màu đen hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì.

Đối với anh Đinh Bá C là người đã dẫn Nguyễn Đức A đi bán xe nhưng không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có, bản thân không được hưởng lợi gì, do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với anh Nguyễn Văn H là người đã mua lại chiếc xe mô tô Honda Wave màu đỏ trắng BKS: 30N – 7917, sau đó đã bán lại cho người khác, tuy nhiên khi mua xe có đầy đủ giấy tờ, anh H không biết là tài sản do trộm cắp mà có, do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Về điều kiện kinh tế, qua xác minh, các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hiện đang thuê trọ, tài sản là những đồ dùng sinh hoạt thiết yếu cá nhân.

Tại bản cáo trạng số 02/CT- VKS - VT ngày 21 tháng 12 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì truy tố các bị cáo Nguyễn Đức A và Nguyễn Tuấn A về tội " Trộm cắp tài sản" theo điểm khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì giữ nguyên quan điểm truy các bị cáo như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 điều 173; Điều 38, điểm s khoản 1,2 điều 51, điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn At ừ 24 tháng tù đến 30 tháng tù. Thời hạn từ tính từ ngày 5/10/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn TA.

Căn cứ khoản 1 điều 173; Điều 38, điểm s khoản 1,2 điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức A phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức A từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù. Thời hạn từ tính từ ngày 5/10/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Đức A.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; điều 357; điều 468 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Đức A phải liên đới bồi thường cho bà Đào Thị N số tiền 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng). Xác nhận tại phiên tòa ngày 12/01/2021, gia đình bị cáo Nguyễn Đức A đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại là bà Đào Thị N số tiền là 1.800.000đ (Một triệu tám trăm nghìn đồng). Kỷ phần của bị cáo Nguyễn Tuấn Aphải bồi thường cho bà Đào Thị N còn là: 1.700.000đ (Một triệu bảy trăm nghìn đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành án, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu

khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 Điều 468 bộ luật dân sự.

Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì đã trao trả 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu đen; SK: C6 107Y108618;SM: 5C61108618 xe cũ đã qua sử dụng kèm 1 chìa khóa của xe máy; 01 biển kiểm soát số 1925 -2339; 01 mũ bảo hiểm loại nửa đầu có kính chắn gió, mũ màu xám viền đỏ có in chữ: "BKTEC" cho anh Nguyễn Văn T(Theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 15/10/2020). Anh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị bồi thường nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 kìm, tay cầm bọc cao su mảu đỏ đen, có chữ in nổi "Vinatool"; 01 áo sơ mi dài tay tối màu trên áo có nhiều họa tiết hoa văn không rõ hình thù; 01 quần sooc bằng vải màu đen; 01 khẩu trang bằng vải màu đen, 01 áo sơ mi dài tay màu trắng; 01 áo phông có cổ màu đen, 01 quần sooc màu đen thu giữ tại phòng trọ của Nguyễn Đức Alà phương tiện các bị cáo mặc khi phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đức A 01 ti vi Tosiba model 37AV700V màu đen nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tuấn A và bị cáo Nguyễn Đức A phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về xác định tội phạm: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tuấn A và bị cáo Nguyễn Đức A khai nhận:

Trong ngày 03/10/2020, các bị cáo Nguyễn Đức A và Nguyễn Tuấn A đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Việt Trì. Cụ thể:

Vụ thứ 1: Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 03/10/2020, tại trước cửa số nhà 35, khu 4, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, Nguyễn Tuấn Avà Nguyễn Đức Ađã trộm

cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen BKS: 19L5 - 2339 và 01 mũ bảo hiểm của anh Nguyễn Văn Tuyến, trị giá 7.100.000đ. Tài sản đã được thu hồi và trả lại cho bị hại.

Vụ thứ 2: Khoảng 15 giờ ngày 03/10/2020, trước cửa hàng của chị Đào Thị N thuộc tổ 13, khu 1, phường Dữu Lâu, cả hai bị can trộm cắp được 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ trắng BKS: 30N – 7917 của chị Nhận trị giá 3.500.000đ. Cơ quan điều tra không thu hồi được, chị Nhận yêu cầu hai bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Tuấn Avà Nguyễn Đức Ađã phạm tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như kết luận của kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[2.2]. Về tính chất mức độ, hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Đây là vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tuy nhiên hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân các bị cáo nhận thức được hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi cá nhân muốn có tiền nhưng không muốn bỏ công sức lao động nên đã cố ý phạm tội. Vì vậy cần có hình phạt xử lý nghiêm đối với các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung

Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo Nguyễn Đức Ađã ba lần bị Tòa án xét xử về tội trộm cắp tài sản, bị cáo Nguyễn Tuấn Acũng đã bị Tòa án xét xử về tội Cướp tài sản và Mua bán trái phép chất ma túy.

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Nguyễn Đức A, Nguyễn Tuấn A đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 52 Bộ luật Hình sự do bị cáo Nguyễn Tuấn Acó bố đẻ là thương binh 2/4, gia đình bị cáo Nguyễn Đức A đã bồi thường cho bị hại.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Tuấn A có tiền án về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo đều phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Do đó, cần xem xét mức hình phạt cho tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi thực hiện tội phạm đối với bị cáo đã gây ra và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có tác dụng răn đe, giáo dục trở thành người tốt và góp phần vào công cuộc phòng chống tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có việc làm, không có tài sản riêng ngoài những đồ dùng sinh hoạt thiết yếu, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với yêu cầu của bà Đào Thị N buộc hai bị cáo phải liên đới bồi thường số tiền 3.5000.000 đồng là tiền trị giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ trắng BKS: 30N - 7917 là chiếc xe bà N bị hai bị cáo trộm cắp xét đây là yêu cầu chính đáng nên chấp nhận. Hội đồng xem xét kỷ phần của mỗi bị cáo đối với số tiền 3.500.000đ phải bồi thường cho bà Đào Thị N.

Xác nhận tại phiên tòa ngày 12/01/2021 gia đình bị cáo Nguyễn Đức A đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại là bà Đào Thị N số tiền là 1.800.000đ (Một triệu tám trăm nghìn đồng). Kỷ phần của bị cáo Nguyễn Tuấn A phải bồi thường cho bà Đào Thị N còn là: 1.700.000đ (Một triệu bảy trăm nghìn đồng)

Đối với giấy đăng ký xe bà N xin tự khắc phục để xin cấp lại, không yêu cầu hai bị cáo phải bồi thường cho bà.

Đối với bị hại là anh Nguyễn Văn T: Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì đã trao trả 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu đen; SK: C6 107Y108618;SM: 5C61108618 xe cũ đã qua sử dụng kèm 1 chìa khóa của xe máy; 01 biển kiểm soát số 1925 -2339; 01 mũ bảo hiểm loại nửa đầu có kính chắn gió, mũ màu xám viền đỏ có in chữ: "BKTEC" cho anh Nguyễn Văn T (Theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 15/10/2020). Anh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị bồi thường nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về xử lý vật chứng: 01 kìm, tay cầm bọc cao su màu đỏ đen, có chữ in nổi "Vinatool"; 01 áo sơ mi dài tay tối màu trên áo có nhiều họa tiết hoa văn không rõ hình thù; 01 quần sooc bằng vải màu đen; 01 khẩu trang bằng vải màu đen, 01 áo sơ mi dài tay màu trắng; 01 áo phông có cổ màu đen, 01 quần sooc màu đen thu giữ tại phòng trọ của Nguyễn Đức A là phương tiện các bị cáo mặc khi phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đức A 01 ti vi màu đen nhãn hiệu Tosiba model 37AV700V nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[3] Về án phí: Các Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Đức A phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

- Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức A 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 5/10/2020.

- Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Đức A

Căn cứ vào khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Tuấn A phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

- Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A 2 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày ngày 5/10/2020.

- Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn T A.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; điều 357; điều 468 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Đức A phải liên đới bồi thường cho bà Đào Thị N số tiền 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng). Xác nhận tại phiên tòa ngày 12/01/2021, gia đình bị cáo Nguyễn Đức A đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại là bà Đào Thị N số tiền là 1.800.000đ (Một triệu tám trăm nghìn đồng). Kỷ phần của bị cáo Nguyễn Tuấn A phải bồi thường cho bà Đào Thị N còn là: 1.700.000đ (Một triệu bảy trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành án, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 Điều 468 bộ luật dân sự.

Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì đã trao trả 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu đen; SK: C6 107Y108618;SM: 5C61108618 xe cũ đã qua sử dụng kèm 1 chìa khóa của xe máy; 01 biển kiểm soát số 1925 -2339; 01 mũ bảo hiểm loại nửa đầu có kính chắn gió, mũ màu xám viền đỏ có in chữ: "BKTEC" cho anh Nguyễn Văn T(Theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 15/10/2020). Anh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị bồi thường nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 kìm, tay cầm bọc cao su mảu đỏ đen, có chữ in nổi "Vinatool"; 01 áo sơ mi dài tay tối màu trên áo có nhiều họa tiết hoa văn không rõ hình thù; 01 quần sooc bằng vải màu đen; 01 khẩu trang bằng vải màu đen, 01 áo sơ mi dài tay màu trắng; 01 áo phông có cổ màu đen, 01 quần sooc màu đen.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đức A01 ti vi Tosiba model 37AV700V màu đen nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23 tháng 12 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì*)

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Nguyễn Đức A, Nguyễn Tuấn A mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- VKSND thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Công an thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THA Dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thơm

Căn cứ điểm điểm g khoản 2 điều 173, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình Sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1.Tuyên bố bị cáo: Trần TAphạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Trần Tuấn Anh.....thời hạn tù tính từ ngày.....

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Duy Phương.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Duy Phương phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Công an thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- THAHS,DS thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Sở tư pháp;
- UBND phường Dữu Lâu
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thơm

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÙ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi.....giờ.....ngày …. tháng ….. năm 2019;

Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

ThÈm ph¸n - Chñ to¹ phi¸n toµ **: Bµ Nguyễn Thị Thơm**

C¸c Héi thÈm nh©n d©n: **1. Bà Nguyễn Thị Mùi.**

2. Lê Văn Hiền.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 134/2019/HSST ngµy 03 th¸ng 10 n¨m 2019 đối với bị cáo:

Trần TA- sinh ngày 13/6/1994; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 15, xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí

2. Những tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là hợp pháp.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí

3. Căn cứ vào điểm g, khoản 2 điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản

1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo: Trần TAphạm tội: " Trộm cắp tài sản".

Biểu quyết: 3/3 nhất trí

4. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Trần TA **38 (Ba mươi tám)** tháng tù. Thời hạn từ tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 12/7/2019.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Tuấn Anh.

- Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì đã trao trả cho bị hại 01 chiếc ví giả da màu đen kích thước 26,5cm x 17 cm có khóa séc màu vàng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphone 8plus màu vàng hồng, dung lượng 64GB, số imel 354830098880109 kèm theo 01 sạc pin và 01 tai nghe; 01 sạc pin dự phòng màu xám nhãn hiệu ZADEZ kèm theo dây sạc màu trắng; 01 chiếc đồng hồ đeo tay có mặt và dây da bằng kim loại màu vàng, trên mặt đồng hồ có in chữ: " OMEGA" và " SAPPHIRE" và số tiền VNĐ 6.930.000 đồng (Sáu triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng". (Theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 21/8/2019.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí

5. Bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí

6. Xử lý vật chứng và án phí:

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu để tiêu hủy: 01 sim điện thoại di động số 0963 117. 794 *(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 9 năm 2019)*

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần TAphải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí

7. Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tống đạt cho bị cáo đúng thời hạn do pháp luật quy định.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí

8. Kiến nghị phòng ngừa khắc phục tội phạm: Không.

4.Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Toµ ¸n nh©n d©n **Thµnh phè viÖt tr×** **tØnh phó thä**	**Céng hoµ x· héi chñ nghÜa viÖt nam** **§éc lËp - Tù do - H¹nh phóc**
Số: 134/2019/TB – TA	*Việt Trì ngày 03 tháng 10 năm 2019*

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ XÉT XỬ HÌNH SỰ

Toµ ¸n nh©n d©n thµnh phè viÖt tr× -tØnh phó thä

- Căn cứ vào điều 626 của Bộ luật tố tụng hình sự.
- Căn cứ vào bản án hình sự sơ thẩm số 134/2019/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì - tỉnh Phú Thọ.

Thông báo cho: UBND xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ. Biết kết quả xét xử vụ án hình sự sơ thẩm đối với bị cáo:

Trần TA- sinh ngày 13/6/1994; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 15, xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 134/2019/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì - tỉnh Phú Thọ.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm g, khoản 2 điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo: Trần TAphạm tội: " Trộm cắp tài sản".

- Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Trần TA **38 (Ba mươi tám)** tháng tù. Thời hạn từ tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 12/7/2019.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Tuấn Anh.

- Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì đã trao trả cho bị hại 01 chiếc ví giả da màu đen kích thước 26,5cm x 17 cm có khóa séc màu vàng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphone 8plus màu vàng hồng, dung lượng 64GB, số imel 354830098880109 kèm theo 01 sạc pin và 01 tai nghe; 01 sạc pin dự phòng màu xám nhãn hiệu ZADEZ kèm theo dây sạc màu trắng; 01 chiếc đồng hồ đeo tay có mặt và dây da bằng kim loại màu vàng, trên mặt đồng hồ có in chữ: " OMEGA" và " SAPPHIRE" và số tiền VNĐ 6.930.000 đồng (Sáu triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng". (Theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 21/8/2019)

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu để tiêu hủy: 01 sim điện thoại di động số 0963 117. 794 *(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 9 năm 2019)*

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần TAphải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

Nơi nhận:
- *UBND xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ,tỉnh Phú Thọ;*
- *Lưu HSVA*

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thơm

Toµ ¸n nh©n d©n **Thµnh phè viÖt tr×** **tØnh phó thä**	**Céng hoµ x· héi chñ nghÜa viÖt nam** **§éc lËp - Tù do - H¹nh phóc**

Số : 04/2019/TB – TA *Việt Trì ngày 23 tháng 01 năm 2019*

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ XÉT XỬ HÌNH SỰ

Toµ ¸n nh©n d©n thµnh phè viÖt tr× -tØnh phó thä

- Căn cứ vào điều 626 của Bộ luật tố tụng hình sự.
- Căn cứ vào bản án hình sự sơ thẩm số 04/2019/HSST ngày 23 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì – tỉnh Phú Thọ.

Thông báo cho: - UBND xã Thanh Đình, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ Biết kết quả xét xử vụ án hình sự sơ thẩm đối với bị cáo:

Nguyễn Duy Phương, sinh năm 1989; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Tổ 1, khu Quế Trạo, phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;

Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2019/HSST ngày 23 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì – tỉnh Phú Thọ.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 điều 173, Khoản 1 Điều 36 Bộ luật Hình sự, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình Sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1.Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Duy Phương phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy Phương: 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Duy Phương cho Ủy ban nhân dân phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Duy Phương.

Không áp dụng khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Duy Phương.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) ..... Trả lại cho Nguyễn Duy Phương 01 hộ chiếu số B7076323 mang tên Nguyễn Duy Phương, cấp ngày 16/08/2012 không liên quan đến việc phạm tội để sở hữu.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13 tháng 12 năm 2018)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Duy Phương phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Nơi nhận:
- *UBND phường Dữu Lâu; TP.Việt Trì,tỉnh Phú Thọ;*
- *Lưu HSVA*

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mẫu số 144/HS
Theo QĐ số 505 ngày 18
Tháng 12 năm 2017

CÁO TRẠNG

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ

Căn cứ các Điều 41, 236, 239 và 243 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 102 và Quyết định khởi tố bị can số 163 cùng ngày 24/5/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, đối với Trần Mạnh Hải về tội "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Bản kết luận điều tra số 112 ngày 11 tháng 7 năm 2018, của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì.

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Khoảng 03 giờ sáng ngày 16/5/2018, Trần Mạnh Hải, sinh năm 1988, trú tại khu 8, xã Thanh Đình, thành phố Việt Trì, một mình điều khiển xe mô tô Honda Wave màu đen-trắng, biển kiểm soát: 19B1 - 415.63, từ cửa hàng điện thoại Thúy Dung do Hải làm chủ đi tìm quán ăn, khi đi qua khu vực nhà trọ thuộc khu Phú Thịnh, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, thấy một dãy nhà trọ không đóng cổng, Hải nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Quan sát xung quanh thấy không có ai, Hải dựng xe ngoài cổng rồi đi vào trong sân, quan sát thấy phòng trọ đầu tiên của anh Khuất Đình Công, sinh năm 1991 và vợ là Phạm Thị Yến, sinh năm 1991, trú tại xã Hiền Quan, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ, có cửa 02 cánh bằng gỗ, cài chốt bên trong, Hải dùng tay kéo mạnh tạo khe hở rồi cho tay vào trong kéo chốt khóa bên trong thì mở được cửa. Vào trong phòng, do có ánh sáng đèn đường chiếu vào, thấy vợ chồng anh Công, chị Yến đang ngủ, Hải lấy 01 điện thoại Sam Sung J5 màu trắng; 01 điện thoại Vivo V9 màu vàng; 01 điện thoại Sony XA màu trắng và 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng, mặt dây chuyền có gắn hình tượng phật màu đỏ để trên đầu giường, Hải lấy tiếp 01 ba lô quần áo bằng vải màu xanh để dưới chân giường; 01 túi xách bằng vải treo trên tường và 01 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL cùng dây sạc để trên chiếc bàn nhựa cuối giường, sát cửa ra vào. Hải cho tất cả số tài sản vào chiếc ba lô quần áo bằng vải màu xanh rồi khép cửa đi ra xe, nổ máy chạy về quán của mình. Trên đường đi Hải đã làm rơi mất chiếc điện thoại Sony XA màu trắng (BL 137 – 141).

Khi về cửa hàng, Hải kiểm tra chiếc túi xách thì thấy có 1.800.000 đồng cùng một số giấy tờ cá nhân mang tên Phạm Thị Yến, Hải lấy số tiền 1.800.000 đồng trong

túi xách, tháo bỏ sim và vỏ ốp của 02 chiếc điện thoại sau đó vứt bỏ cùng chiếc ba lô, chiếc túi xách và toàn bộ giấy tờ bên trong tại bãi rác gần khu công nghiệp ShiSin, thuộc xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì. Cơ quan điều tra đã dẫn giải Hải đi tìm nhưng không thu hồi được. Hai chiếc điện thoại di động, Hải đăng tin rao bán trên trang Facebook cá nhân và bán cho một nam thanh niên không quen biết với giá 4.500.000 đồng. Chiếc máy tính xách tay Hải bán cho anh Hà Văn Thọ, sinh năm 1997, trú tại xã Mạn Lạn, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ với giá 3.700.000 đồng. Số tiền bán điện thoại, bán máy tính và số tiền 1.800.000 đồng, Hải đã tiêu xài cá nhân hết. Chiếc dây chuyền bằng bạc, mặt dây chuyền có gắn hình tượng phật màu đỏ, Hải cho Vũ Chí Thanh, sinh năm 1994, trú tại khu Phú Thịnh, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì mượn, quá trình điều tra anh Thanh đã tự nguyện giao nộp chiếc dây chuyền cho cơ quan điều tra.

Ngày 22/5/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành trưng cầu định giá số tài sản mà Hải trộm cắp được, tại Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản thành phố Việt Trì kết luận:

"Giá 01(một) máy tính xách tay nhãn hiệu DELL, Chip Corei3, Ram 4GB đã qua sử dụng tại thời điểm Việt Trì, có giá 6.234.000 đồng"; "02 (hai) sim điện thoại Viettel đã qua sử dụng là 100.000 đồng"; "01 (một) sim điện Vinaphone đã qua sử dụng là 50.000 đồng";

"Giá 01(một) điện thoại Vivo V9 (Chip Qualcomm Snapdragon626, Ram4GB) đã qua sử dụng là 4.794.000 đồng";"01 (một) điện thoại SamSung J5 (Chip Exyh037570, Ram 2GB) đã qua sử dụng là 2.245.000 đồng"; "01 (một) điện thoại Sony XA (Chip Mediatek Helio PLO, Ram 4GB) đã qua sử dụng, tại thời điểm Việt Trì là 2.995.000 đồng";

"Giá 01 ba lo vài màu xanh kích thước 50cmx30cm đã qua sử dụng có giá 210.000 đồng; 01 túi xách màu xanh kích thước 30cmx30cm đã qua sử dụng có giá 190.000 đồng; 01 dây chuyền bằng bạc trắng kích thước 4cmx3,7cmx1cm (có khối lượng 41,64 chỉ bạc) có giá 2.840.000 đồng".

Tổng giá trị tài sản được định giá là: 19.658.000 đồng. Sau khi trưng cầu định giá xong, ngày 05/7/2018 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì đã trả lại cho anh Khuất Đình Công, anh Công đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì khác (BL 147). Như vậy Trần Mạnh Hải đã trộm cắp tài sản của anh Khuất Đình Công bào gồm tiền mặt và tài sản, tổng cộng là: 21.485.000 đồng.

Đối với người nam giới lạ mặt, đã mua 02 chiếc điện thoại của Hải, ngoài lời khai của Hải thì không có chứng cứ nào khác do vậy cơ quan điều tra không đủ căn cứ làm rõ. Quá trình điều tra không thu hồi được 02 chiếc điện thoại này, Hải đã vận động gia đình bồi thường cho anh Công, anh Công đã nhận tiền và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (BL 148).

Đối với anh Hà Văn Thọ là người đã mua chiếc máy tính xách tay DELL cùng dây sạc với giá 3.700.000 đồng nhưng khi mua anh Thọ không biết đây là tài sản do Hải trộm cắp mà có, quá trình điều tra, anh Thọ đã tự nguyện giao nộp chiếc máy tính và không đề nghị Hải phải hoàn trả lại tiền, do vậy cơ quan điều tra không đề cập xử lý (BL 168 -169).

Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave màu trắng-đen biển kiểm soát 19B1 – 415.63, có số khung RLHHC 1255FY4202776, số máy HC12E-7402841, quá trình điều tra xác định. Chiếc xe là của anh Nguyễn Văn Tiếp, sinh năm 1996, trú tại đội 2, khu Phú Hậu, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, cho Hải mượn từ tháng 5/2018, khi Hải sử dụng xe đi trộm cắp tài sản, anh Tiếp không biết, do vậy cơ quan điều tra không đề cập xử lý (BL 186 – 188).

Về điều kiện kinh tế, qua xác minh, Cơ quan điều tra xác định: Trần Mạnh Hải, sống cùng mẹ và con, có một cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại tại khu 8, xã Thanh Đình, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ các tình tiết và chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở,

KẾT LUẬN

Khoảng 03 giờ sáng ngày 16/5/2018, Trần Mạnh Hải đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại Sam Sung J5 màu trắng; 01 điện thoại Vivo V9 màu vàng; 01 điện thoại Sony XA màu trắng; 01 sợi dây chuyền bằng kim loại bằng bạc, màu trắng, mặt dây chuyền có gắn hình tượng phật màu đỏ; 01 ba lô quần áo bằng vải màu xanh; 01 túi xách bằng vải; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL cùng dây sạc và 1.800.000 đồng tại phòng trọ của anh Khuất Đình Công, ở khu Phú Thịnh, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Tổng giá trị tài sản Hải trộm cắp là 21.485.000 đồng.

Hành vi của Trần Mạnh Hải đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và còn gây mất trật tự trị an xã hội.

Như vậy đã có đủ căn cứ để xác định bị can có lý lịch dưới đây phạm tội như sau:

- Họ và tên: **Trần Mạnh Hải** - Giới tính: Nam;
- Tên gọi khác: Không; - Sinh ngày: 29/11/1988;
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: khu 8, xã Thanh Đình, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.
- Quốc tịch: Việt Nam; - Dân tộc: Kinh; - Tôn giáo: Không;
- Trình độ học vấn: 9/12; - Nghề nghiệp: Lao động tự do;
- Bố: Trần Mạnh Hưng – Đã chết.
- Mẹ: Đinh Thị Điểm, sinh năm 1960. Hiện ở khu 8, xã Thanh Đình, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.
- Gia đình có 01, bị can là duy nhất;
- Vợ: Đặng Thị Thúy Dung, sinh năm 1989. Đã ly hôn.
- Con: có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2011.
- Tiền án: Bản án HSST số 21, ngày 27/02/2014, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ra trại ngày 12/5/2016. Hải đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa chấp hành xong phần bồi thường dân sự là 2.466.000 đồng.
- Tiền sự: không.
- Bị can bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/5/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ.

Hành vi nêu trên của Trần Mạnh Hải đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

"Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

*** Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:**

Tình tiết tăng nặng: "Tái phạm"

Tình tiết giảm nhẹ: Bị can thành khẩn khai báo, bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Truy tố bị can Trần Mạnh Hải có lý lịch nêu trên ra trước Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, để xét xử về "Tội trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 như đã viện dẫn ở trên.

Kèm theo Cáo trạng là hồ sơ vụ án gồm…..bút lục, được đánh số từ 01 đến....

+ Bảng thống kê tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

+ Vật chứng: Có Quyết định và Biên bản giao riêng.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh;
- CQCSĐT-CA TP;
- TANDTP;
- Bị can;
- Lưu HS.

KSV: Đoàn Tuấn Anh

KT.VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG

Nguyễn Thị Kim Cúc

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**